

Số: **30** /2006/QĐ-TTgHà Nội, ngày **06** tháng **02** năm 2006**QUYẾT ĐỊNH****Về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng****THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị quyết số 17/2005/NQ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ;

Xét đề nghị của Tổng Thanh tra,

QUYẾT ĐỊNH :**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng.**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.**Điều 3.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư TW Đảng;
 - Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
 - Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
 - HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
 - Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
 - Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
 - Văn phòng Quốc hội;
 - Văn phòng Chủ tịch nước;
 - Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
 - Tòa án nhân dân tối cao;
 - Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
 - Học viện Hành chính Quốc gia;
 - VPCP: BTCN, TBNC, các PCN, BNC, Ban Điều hành 112, Người phát ngôn của Thủ tướng CP, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Ban XDPL, Công báo;
- Lưu: VT, Vụ I.HL **315**

THỦ TƯỚNG**Phan Văn Khải**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ
THỰC HIỆN LUẬT PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 30 /2006/QĐ-TTg
ngày 06 tháng 02 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ)

A- MỤC TIÊU VÀ YÊU CẦU CỦA CHƯƠNG TRÌNH

1. Mục tiêu

- Khắc phục và đẩy lùi tình trạng tham nhũng đang diễn ra trong các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội hiện nay;
- Nâng cao ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, các cán bộ, công chức, viên chức và của mỗi công dân về công tác phòng, chống tham nhũng;
- Định hướng cho các cấp, các ngành xây dựng Kế hoạch hành động thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng; đưa công tác phòng, chống tham nhũng thành nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của các cấp, các ngành từ trung ương đến địa phương và của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Yêu cầu

- Xây dựng hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng;
- Cụ thể hóa các nhiệm vụ, biện pháp phòng, chống tham nhũng được quy định trong Luật Phòng, chống tham nhũng;
- Thực hiện ngay và có kết quả một số biện pháp cụ thể, tạo chuyển biến tích cực và thống nhất trong nhận thức và hành động của các cấp, các ngành trong công tác phòng, chống tham nhũng.

B- NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

I. Ban hành các văn bản quy phạm pháp luật để hướng dẫn, triển khai thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng

1. Các văn bản do Chính phủ ban hành hoặc trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành

Trên cơ sở Luật Phòng, chống tham nhũng, Chính phủ sẽ ban hành các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành. Để bảo đảm thực thi Luật Phòng, chống tham nhũng ngay sau khi Luật có hiệu lực (ngày 01 tháng 6 năm 2006), trong quý I và quý II năm 2006, các Bộ, ngành tập trung nghiên cứu, soạn thảo trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành hoặc báo cáo Thủ tướng Chính phủ trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội các văn bản sau:

a) Văn phòng Chính phủ chủ trì soạn thảo Đề án về tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn và quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng; Đề án về tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn và quy chế hoạt động của Bộ phận thường trực hoạt động chuyên trách giúp việc cho Ban Chỉ đạo Trung ương, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội (tháng 5 năm 2006).

b) Thanh tra Chính phủ chủ trì soạn thảo Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định về kê khai tài sản theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng (tháng 5 tháng 2006).

c) Bộ Công an, Thanh tra Chính phủ chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ soạn thảo Nghị định quy định về tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị chuyên trách về chống tham nhũng ở Bộ Công an, Thanh tra Chính phủ (tháng 5 tháng 2006).

d) Bộ Nội vụ chủ trì soạn thảo Nghị định quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi đề xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách; Nghị định ban hành danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định quy định về thời hạn cán bộ, công chức, viên chức được phép kinh doanh trong lĩnh vực mà trước đây mình có trách nhiệm quản lý sau khi thôi giữ chức vụ (tháng 5 tháng 2006).

đ) Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam soạn thảo Đề án về kiểm soát thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn báo cáo Chính phủ trình Quốc hội (tháng 10 năm 2006).

e) Bộ Tài chính chủ trì soạn thảo Quy chế quy định chi tiết việc tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng của cán bộ, công chức, viên chức (tháng 10 năm 2006).

2. Các Bộ, ngành xây dựng, ban hành các văn bản:

a) Bộ Nội vụ:

- Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương;

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong tổ chức này;

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức xã hội - nghề nghiệp ban hành quy tắc đạo đức nghề nghiệp đối với hội viên của mình theo quy định của pháp luật.

b) Các Bộ, ngành căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng quy định cụ thể việc công khai, minh bạch trong các lĩnh vực hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình; chủ động phối hợp xây dựng quy chế về quan hệ công tác, sự phối hợp hoạt động đấu tranh phòng, chống tham nhũng trong nội bộ và với các cơ quan liên quan; ban hành các quy tắc, chuẩn mực ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức trong thi hành nhiệm vụ, công vụ và trong quan hệ xã hội, quan hệ giữa công chức với doanh nghiệp và người dân, bao gồm những việc phải làm hoặc không được làm, phù hợp với đặc thù công việc của từng nhóm cán bộ, công chức, viên chức và lĩnh vực hoạt động công vụ, nhằm bảo đảm sự liêm chính và trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức.

c) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp có sử dụng ngân sách Nhà nước phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền xây dựng, ban hành và công khai chế độ, định mức, tiêu chuẩn áp dụng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị mình.

d) Thanh tra Chính phủ chuẩn bị trình Chính phủ báo cáo việc phê chuẩn Công ước Liên hợp quốc về Chống tham nhũng.

II. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh các thể chế, chính sách

1. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khẩn trương rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực cơ quan, đơn vị mình quản lý; loại bỏ ngay những nội dung, quy định không phù hợp với chính sách, pháp luật của Nhà nước, chồng chéo, quan liêu, tạo điều kiện những nhiễu, gây khó khăn, mất thời gian của nhân dân và doanh nghiệp.

Các Bộ, ngành, địa phương phải hệ thống hoá những quy định về thủ tục, giấy tờ cần thiết và thời hạn giải quyết đối với từng loại công việc, công bố công khai, minh bạch trên các phương tiện thông tin đại chúng và nơi công sở để làm căn cứ cho nhân dân thực hiện và giám sát việc thực hiện.

Các cơ quan, đơn vị không được tùy tiện đề ra các thủ tục hành chính ngoài những quy định đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công bố.

2. Thủ trưởng các cơ quan của Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp, thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị rà soát lại toàn bộ quy trình làm việc, quy trình công tác của cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách nhằm sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh để phù hợp với quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng.

3. Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phải xác định kế hoạch cụ thể và đích thân tổ chức thực hiện chương trình cải cách hành chính của Chính phủ. Trước hết, tập trung vào các lĩnh vực: quản lý nhà, đất; xây dựng cơ bản; đăng ký kinh doanh; xét duyệt dự án; cấp vốn ngân sách nhà nước, tín dụng ngân hàng; xuất nhập khẩu; quản lý tài chính và đầu tư của doanh nghiệp Nhà nước; xuất nhập cảnh; quản lý hộ khẩu; thuế; hải quan; bảo hiểm. Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc thực hiện và báo cáo Chính phủ việc thực hiện.

III. Tuyên truyền, phổ biến Luật Phòng, chống tham nhũng

1. Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Thanh tra Chính phủ, Bộ Văn hoá - Thông tin xây dựng kế hoạch, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, các cơ quan báo chí trung ương và địa phương tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức, doanh nghiệp về các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng.

2. Thanh tra Chính phủ phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Học viện Hành chính Quốc gia, các trường bồi dưỡng cán bộ của các Bộ, ngành đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào chương trình đào tạo.

3. Trong quý I năm 2006, các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các cấp tổ chức quán triệt các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng cho cán bộ, công chức, viên chức đồng thời xây dựng chương trình, kế hoạch phòng, chống tham nhũng trong ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị mình.

IV. Phát huy vai trò làm chủ của quần chúng nhân dân; phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, các cơ quan báo chí trung ương và địa phương trong việc thực thi Luật Phòng, chống tham nhũng

1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên cùng cấp trong quá trình xây dựng và ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng.

2. Các cơ quan, tổ chức liên quan đến giải quyết công việc của doanh nghiệp và người dân có trách nhiệm xem xét, giải quyết kịp thời và trả lời khi nhận được yêu cầu, đề nghị của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên.

3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền có trách nhiệm làm rõ, trả lời cơ quan báo chí khi nội dung đăng, phát tin về tham nhũng liên quan đến trách nhiệm quản lý của mình; có trách nhiệm trả lời các yêu cầu, đề nghị của các cơ quan báo chí về nội dung liên quan đến tham nhũng trong cơ quan, đơn vị, tổ chức do mình quản lý, phụ trách.

4. Các Bộ, ngành, địa phương phải xây dựng quy định cụ thể về việc phát huy vai trò của quần chúng nhân dân trong đấu tranh phòng chống tham nhũng; có cơ chế bảo vệ, khen thưởng đối với người có công; tập trung thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở và Quy chế giám sát cộng đồng.

Đối với những dự án đầu tư xây dựng tại các địa phương phải quy định cụ thể thời gian và hình thức công khai để nhân dân giám sát trong quá trình tổ chức thực hiện.

V. Tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra, điều tra xử lý các vụ việc tiêu cực, tham nhũng

Thanh tra Chính phủ, Bộ Công an ngay trong quý I và quý II năm 2006 tập trung kiện toàn, bố trí những cán bộ có phẩm chất, năng lực cho việc thành lập đơn vị chuyên trách chống tham nhũng tại hai cơ quan này.

Cùng với việc tập trung chỉ đạo xử lý dứt điểm các vụ việc tham nhũng đã phát hiện, Thanh tra Chính phủ cùng các Bộ, ngành, địa phương, tập trung thanh tra 04 lĩnh vực trọng tâm: đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý sử dụng đất đai, quản lý thu - chi ngân sách và quản lý tài sản công gắn với thanh tra việc thực thi chức trách công vụ đối với một số lĩnh vực được dư luận và nhân dân quan tâm.

1. Về giải quyết tố cáo hành vi tham nhũng

a) Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các cấp tập trung lực lượng giải quyết dứt điểm những vụ việc tố cáo hành vi tham nhũng còn tồn đọng và mới phát sinh ngay từ cơ sở; xử lý nghiêm khắc những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi tham nhũng, tiêu cực dù là bất kỳ ai, đang đương chức, nghỉ hưu hay đã chuyển công tác khác.

b) Thanh tra Chính phủ chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường, các Bộ ngành có liên quan thành lập một số đoàn liên ngành trực tiếp kiểm tra việc thực hiện Luật Khiếu nại, tố cáo ở địa phương có nhiều đơn thư vượt cấp, đơn khiếu nại quyết định giải quyết cuối cùng; kiểm tra việc giải quyết các đơn tố cáo hành vi tham nhũng.

2. Bộ Công an

- Củng cố hệ thống tổ chức, có lực lượng chuyên trách để phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm tham nhũng có hiệu quả.

- Chủ động làm tốt công tác phòng ngừa, nâng cao biện pháp nghiệp vụ nhằm điều tra phát hiện kịp thời, xử lý nghiêm minh theo pháp luật các vụ việc tham nhũng, tiêu cực.

- Thông qua công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng chỉ đạo tìm ra nguyên nhân, điều kiện, những sơ hở trong quản lý kinh tế dễ bị lợi dụng tham nhũng, từ đó nhanh chóng kiến nghị sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách; phát động phong trào quần chúng trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị để phát hiện sớm tội phạm tham nhũng tại cơ sở.

3. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra

a) Thanh tra Chính phủ

- Xây dựng trình Thủ tướng Chính phủ Kế hoạch thanh tra kinh tế - xã hội năm 2006, tập trung vào 04 lĩnh vực trọng tâm là: đầu tư xây dựng cơ bản; quản lý sử dụng đất đai; quản lý thu - chi ngân sách; quản lý tài sản công gắn với thanh tra việc thực thi chức trách công vụ đối với một số lĩnh vực nhạy cảm, được dư luận quan tâm. Đặc biệt tập trung thanh tra các công trình dự án dư luận bức xúc, có dấu hiệu tiêu cực, các doanh nghiệp lớn thuộc các ngành xây dựng, nông nghiệp, thủy lợi nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư, chống đầu tư dàn trải, nợ đọng vốn đầu tư xây dựng cơ bản, thực hành tiết kiệm, chống thất thoát, lãng phí.

- Chỉ đạo các Bộ, ngành, tỉnh, thành phố tổ chức thực hiện nghiêm túc các kết luận của cơ quan thanh tra, kiểm tra, công khai kết luận thanh tra, kiểm tra và kết quả xử lý.

- Tập trung kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra đã có chỉ đạo xử lý của Thủ tướng Chính phủ liên quan đến tham nhũng, tiêu cực, báo cáo Thủ tướng Chính phủ cuối quý II năm 2006.

b) Thanh tra Chính phủ chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Công an, Bộ Tài chính tổ chức thanh tra việc thực thi công vụ ở một số lĩnh vực: quản lý nhà, đất; cấp phép đầu tư, xây dựng; thuế, hải quan; đăng kiểm, đăng ký phương tiện giao thông, cấp giấy phép lái xe cơ giới; đăng ký hộ tịch, hộ khẩu và một số vụ việc cụ thể được nhân dân, công luận phản ánh.

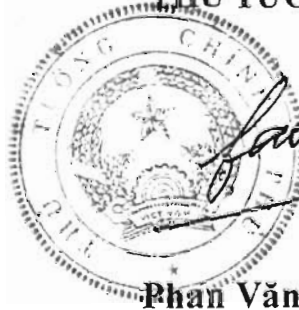
C- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ vào chương trình công tác năm 2006 của Chính phủ, các Nghị quyết và Chương trình hành động của Chính phủ, ngay trong tháng 02 năm 2006, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo xây dựng kế hoạch hành động của bộ, ngành, địa phương mình. Kế hoạch phải cụ thể thời hạn và phân công người chịu trách nhiệm từng khâu công việc, hàng quý báo cáo kiểm điểm tình hình thực hiện lên Thủ tướng Chính phủ.

Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương báo cáo kiểm điểm tình hình thực hiện chương trình này trình Thủ tướng Chính phủ, đồng thời gửi Bộ phận thường trực giúp việc Ban chỉ đạo Trung ương, Thanh tra Chính phủ trước ngày 30 tháng 9 năm 2006 để tổng hợp kết quả thực hiện, mức độ hoàn thành của từng Bộ, ngành, từng địa phương trình Thủ tướng Chính phủ báo cáo tại kỳ họp cuối năm của Quốc hội.

Thủ tướng Chính phủ sẽ trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra các Bộ, ngành, địa phương về việc thực hiện chương trình này ./.

THỦ TƯỚNG



Phan Văn Khải